

Kiên Lương, ngày 22 tháng 04 năm 2016

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

PHẦN 1 : KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2015

I. Tổng quan môi trường kinh doanh

- Năm 2015, kinh tế thế giới phục hồi chậm do kinh tế Trung Quốc và Châu Âu tăng chậm và vẫn đang gặp khó khăn, một số nước phá giá mạnh đồng tiền, giá dầu giảm mạnh... đã tác động nhiều hơn đến nền kinh tế nước ta. Tuy vậy, với sự điều hành sát sao của Chính phủ và quyết tâm của các Bộ, ngành, nền kinh tế vẫn đạt tốc độ tăng trưởng cao, lạm phát được kiểm soát, kinh tế vĩ mô dần ổn định, các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm.
- Với đà phục hồi kinh tế ngày càng vững chắc trong năm 2015, cùng mối quan tâm ngày càng lớn dành cho Việt Nam như một điểm đến của dòng vốn FDI, và những tiến triển gần đây trong các thỏa thuận thương mại quan trọng, tăng trưởng của Việt Nam mức 6.68% so với mục tiêu đề ra ~6,2% trong năm 2015 (mức tăng trưởng trong năm 2014 của Việt Nam là 6%).
- Chỉ số giá tiêu dùng năm 2015 của Việt Nam ở mức 0,63%, thấp hơn so với mục tiêu ~5% (mức lạm phát năm 2014 của Việt Nam là 4,1%). Lạm phát thấp chủ yếu do hiệu ứng của chính sách đầu tư công; chính sách tiền tệ; nỗ lực cải thiện môi trường và hỗ trợ cho doanh nghiệp; quản lý bình ổn chính sách giá các mặt hàng thiết yếu, cũng như do giá nhập khẩu nhiều nguyên liệu đầu vào thế giới.
- Thị trường tài chính - tiền tệ năm 2015 , với những quyết sách lớn của Ngân hàng Nhà nước điều hành về tỷ giá chính thức thêm 3% và nới biên độ tỷ giá từ +/-1% lên +/-3%; hạ trần lãi suất tiền gửi bằng USD và bán ra USD can thiệp thị trường sau mỗi lần điều chỉnh nâng tỷ giá.
- Nhìn chung trong năm 2015, Việt Nam đã đạt được những mục tiêu về tăng trưởng GDP, kiểm soát lạm phát, cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh và phát triển kinh tế đối ngoại trong bối cảnh có nhiều biến động phức tạp toàn cầu, nhiều kỳ vọng mới và phát triển đất nước. Với tình hình trên, Vicem Hà Tiên (VCHT) đã triển khai nhiều biện pháp thiết thực có tính chất chiến lược trong tất cả các khâu từ sản xuất, tiêu thụ và quản trị để đạt được hiệu quả sản xuất.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2015			Năm 2014	% năm 2015 so năm 2014
			Thực hiện	Nghị Quyết ĐHCĐ	% thực hiện so NQ		
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	7.608	7.159	6,28%	6.758	12,58%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	950	367	158,84%	396	140,12%
3	Tỷ lệ chi trả Cổ tức	%	20%	-	-	-	-

Ghi chú: Tỷ lệ chi trả Cổ tức bằng cổ phiếu dự kiến 20% (hai mươi phần trăm) trên mệnh giá tổng số lượng cổ phần đang lưu hành tại thời điểm phát hành.

2. Tình hình tài sản theo báo cáo tài chính năm 2015:

Nội dung	ĐVT	Năm 2015	Năm 2014	% năm 2015 so với năm 2014
I. Tài Sản Ngắn Hạn	Tỷ đồng	1.364	1.548	-11,91%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền		346	219	57,77%
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		7	36	-80,05%
3. Các khoản phải thu ngắn hạn		387	498	-22,21%
4. Hàng tồn kho		610	781	-21,84%
5. Tài sản ngắn hạn khác		14	14	-6,64%
II. Tài Sản Dài Hạn	Tỷ đồng	10.556	11.114	-5,02%
1. Các khoản phải thu dài hạn		11	10	10,68%
2. Tài sản cố định		9.248	9.854	-6,15%
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		41	56	-26,59%
4. Tài sản dở dang dài hạn		1.013	845	19,87%
5. Tài sản dài hạn khác		243	349	-30,44%
Tổng Cộng Tài Sản	Tỷ đồng	11.919	12.662	-5,86%

3. Tình hình nợ phải trả và nguồn vốn

Nội dung	ĐVT	Năm 2015	Năm 2014	% năm 2015 so với năm 2014
I. Nợ Phải Trả	Tỷ đồng	7.493	8.948	-16,26%
1. Nợ ngắn hạn		3.070	3.846	-20,17%
2. Nợ dài hạn		4.423	5.102	-13,31%
II. Vốn Chủ Sở Hữu		4.426	3.714	19,18%
Tổng Cộng Nguồn Vốn	Tỷ đồng	11.919	12.662	-5,86%

Ghi chú:

- Tình hình nợ hiện tại.

- Nợ vay ngắn hạn: chi tiết nêu tại mục 19 – thuyết minh báo cáo tài chính

- Nợ vay dài hạn: chi tiết nêu tại mục 19 – thuyết minh báo cáo tài chính
 - Nợ phải trả xấu: Công ty không có nợ phải trả xấu.
- Về Tài sản, tổng tài sản năm 2015 giảm 5,86% so với năm 2014, nguyên nhân chủ yếu là:
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn: do năm 2015, Công ty thu hồi 1 khoản tiền gửi ngân hàng đến ngày đáo hạn.
 - Các khoản phải thu ngắn hạn: giảm 22,21% so với năm 2014, cho thấy khả năng thu hồi nợ của công ty khá tốt.
 - Hàng tồn kho: giảm 21,84% so với năm 2014.
- Về nguồn vốn, tổng nguồn vốn năm 2015 giảm 5.86% so với năm 2014, chủ yếu do khoản nợ phải trả giảm 16,26% so với năm 2014: chủ yếu là chi trả các khoản vay và các khoản nợ nhà cung cấp.

4. Tổ chức và nhân sự

- Số lượng cán bộ, nhân viên tại thời điểm 31/12/2015 là 2.839;
- Xét tình hình thực tế và chính sách quy hoạch cán bộ, năm 2015 Hà Tiên 1 đã tiến hành bổ nhiệm 57 CBCNV thuộc các phòng/ban, đơn vị khác nhau, thực hiện điều động 57 CBCNV, điều động và bổ nhiệm 12 CBCNV, tuyển dụng 111 lao động trong toàn Công ty.

5. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản trị

- Tổ chức các đợt đào tạo và đào tạo lại, trang bị kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng mềm cho thương vụ, kỹ năng quản lý cho các cán bộ, kỹ sư thuộc khối sản xuất và nâng cao tay nghề cho CNKT nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả công tác, kết quả năm 2015 tổ chức 320 lớp đào tạo cho khoảng 6.630 lượt người lao động.
- Về tiền lương và thu nhập của người lao động: tiếp tục trả lương theo chức danh công việc và hỗ trợ các khoản phụ cấp, tiền cơm ca theo quy định.
- Phối hợp với tư vấn xây dựng được khung năng lực cho các chức danh thí điểm (NMBP, XNTTDV, VPC).
- Phối hợp với các đơn vị tư vấn hoàn thành chương trình tái cơ cấu tổ chức toàn Công ty theo 5 công đoạn - 7 phân đoạn, kèm chức năng nhiệm vụ.
- Xây dựng và thực hiện phương án di dời Trạm nghiên Thủ Đức; sắp xếp bố trí lại lao động và giải quyết chế độ chính sách cho người lao động.

6. Công tác ISO năm 2015

- NMBP, TNPH được Quacert cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý năng lượng theo ISO 50001-2011.
- Các đơn vị thuộc công ty đã được tái chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2008 và được đánh giá Hệ thống quản lý An toàn & sức khỏe nghề nghiệp theo OHSAS 18001: 2007.
- TNPH, TNLA, TNCR & NMBP đã được tái chứng nhận Hệ thống quản lý môi trường theo ISO 14001:2004.

- NMKL đã được quacert cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý môi trường theo ISO 14001:2004 vào ngày 26/01/2016.
- Các phòng TN-KCS chi nhánh xây dựng và được công ty cấp giấy chứng nhận về công cụ quản lý 5S.

7. Công tác an toàn – môi trường năm 2015

- Bảo đảm An toàn - Vệ sinh lao động và Bảo vệ môi trường đáp ứng được mục tiêu công ty 2015.
- Không có trường hợp TNLĐ nghiêm trọng nào xảy ra.
- Không bị báo chí có ý kiến cũng như đơn thư kiện của công đồng dân cư địa phương về vấn đề ô nhiễm môi trường đối với các chi nhánh sản xuất đóng tại địa bàn.
- Không có sự cố môi trường và không bị cơ quan quản lý môi trường phạt vi phạm về môi trường.
- Tổ chức khám sức khỏe và bệnh nghề nghiệp định kỳ theo đúng quy định pháp luật.
- Lần đầu tiên công ty chấm điểm các chi nhánh 6 tháng cuối năm 2015 theo quy định tiêu chí chấm điểm thi đua khen thưởng về ATMT.
- Vicem Ha Tien, là 01 trong 20 doanh nghiệp của 10 nước Asean, đạt giải thưởng ASEAN-OSHNET (01 nước có 02 doanh nghiệp đạt giải thưởng gồm 01 ở quy mô tập đoàn, 01 doanh nghiệp nhỏ và vừa). Đây là giải thưởng dành cho doanh nghiệp có thành tích xuất sắc nhất về lĩnh vực ATLĐ trong một quốc gia từ năm 2014-2015.

III. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án đầu tư

- Năm 2015, Vicem Hà Tiên tiếp tục chú trọng tập trung đẩy nhanh công tác quyết toán các dự án lớn đã đưa vào hoạt động, cụ thể:
 - + Dự án Trạm tiếp nhận và phân phối xi măng phía Nam: đã hoàn tất Báo cáo quyết toán toàn bộ dự án.
 - + Dự án Nhà máy xi măng Bình Phước: đã lập xong báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.
 - + Dự án Trạm nghiền Cam Ranh: triển khai công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành.
 - + Dự án Hà Tiên 2.2: lập TMDT điều chỉnh để làm cơ sở trình duyệt báo cáo quyết toán dự án.
- Ngoài việc triển khai công tác quyết toán, Công ty tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công bàn giao đưa vào khai thác tuyến 2 Dự án BOT đường nối Nguyễn Duy Trinh vào khu công nghiệp Phú Hữu trong tháng 04/2016.
- Tập trung hoàn tất các thủ tục xin cấp Giấy phép khai thác để đảm bảo nguồn nguyên liệu phục vụ cho sản xuất dây chuyền hiện hữu và dự trữ nguồn nguyên liệu phục vụ cho nhu cầu nâng công suất sản xuất khi đầu tư các giai đoạn sau.
- Tiếp tục nghiên cứu xem xét đầu tư các hạng mục mang tính đổi mới công nghệ, tăng khả năng xuất hàng bằng đường thủy, tăng hiệu quả trong sản xuất, khả năng thu hồi vốn trên dưới 02 năm và khắc phục môi trường.
- Hoàn thành kế hoạch Ngân sách năm 2015 với:
 - + Giá trị khối lượng thực hiện: 178,38 tỷ đồng (đạt 89,2%)
 - + Giá trị thanh toán: 279,12 tỷ đồng (đạt 155%)

- Triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư nhằm nâng công suất nghiền và sản xuất clinker theo chiến lược đã hoạch định giai đoạn 2016 – 2020 cho các dự án:
 - + 01 dây chuyền nghiền xi măng công suất 1 triệu tấn/năm tại TNPH để thay thế các dây chuyền nghiền xi măng tại TNTĐ phải dừng hoạt động.
 - + 01 Dây chuyền nghiền xi măng 1,0 triệu tấn/năm tại TNCR.
 - + Xi măng Bình Phước – giai đoạn 2, thỏa thuận với các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan, báo cáo Vicem và HĐQT xem xét quyết định trong năm 2016.
 - + Cải tạo lò 1 NMXMKL nâng công suất từ 3000 tấn lên 4000 tấn/ ngày
- Triển khai các dự án di dời tại Trạm nghiền Thủ Đức nhằm duy trì ổn định sản xuất, bàn giao mặt bằng TNTĐ cho Công ty liên doanh đầu tư khu phức hợp Vicem.

PHẦN 2 : MỤC TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

I. Dự báo tình hình kinh tế Việt Nam năm 2016:

- Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2016 với những mục tiêu như: Tốc độ tăng GDP năm 2016 đạt 6,7%, xuất khẩu tăng 10%, nhập siêu dưới 5% kim ngạch xuất khẩu, lạm phát dưới 5%, vốn đầu tư toàn xã hội bằng 31% GDP.
- Trong báo cáo cập nhật tình hình phát triển kinh tế Việt Nam của Ngân hàng Thế giới (WB) khẳng định kinh tế Việt Nam sẽ ứng phó tốt trước những biến động của môi trường kinh tế bên ngoài. Triển vọng tăng trưởng kinh tế của Việt Nam là sáng sủa và lạm phát sẽ ở mức thấp.
- Nhu cầu tiêu thụ xi măng năm 2016 khoảng 75-77 triệu tấn, tăng 4,0-7,0% so với năm 2015; trong đó tiêu thụ nội địa khoảng 59-60 triệu tấn, xuất khẩu 16-17 triệu tấn. Tính đến cuối năm 2015, cả nước có 76 dây chuyền sản xuất xi măng với tổng công suất thiết kế đạt 81,56 triệu tấn/năm nên dù sản lượng tiêu thụ xi măng năm 2016 tăng so với năm 2015 nhưng một số nhà máy xi măng trên cả nước vẫn không thể hoạt động hết công suất vì cầu trên thị trường vẫn thấp hơn khả năng cung ứng của các nhà máy. Lượng cung xi măng vẫn lớn hơn cầu nên tình trạng dư thừa cục bộ vẫn tiếp tục xảy ra, làm cho mức độ cạnh tranh giữa các Công ty xi măng càng trở nên gay gắt.

II. Mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của công ty năm 2016

Trước những khó khăn và thách thức của nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành xi măng nói riêng như đã nêu, Vicem Hà Tiên đã đề ra các mục tiêu phấn đấu năm 2016, như sau:

1. Sản lượng tiêu thụ

Chỉ danh	ĐVT	Mục tiêu 2016	Thực hiện 2015	% mục tiêu so năm 2015
I Tiêu Thụ Xi Măng	Tấn	7.500.000	5.698.976	31,60
1 Tiêu thụ nội địa	"	7.200.000	5.441.818	32,31
2 Xuất khẩu	"	300.000	257.158	16,66
II Tiêu Thụ Clinker	Tấn	428.000	448.464	-4,56
III Tiêu Thụ Sp Khác				
1 Vữa xây dựng	Tấn	12.000	14.450	-16,96
2 Gạch không nung	Viên	4.000.000	4.274.506	-6,42
3 Cát tiêu chuẩn	Kg	170.000	175.735	-3,26

2. Các mục tiêu tài chính:

- Năm 2016, Vicem Hà Tiên tiếp tục cải thiện tình hình tài chính, bảo đảm không có nợ phải trả xấu, an toàn tài chính, bảo toàn phát triển vốn, đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động, với mục tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Thực hiện 2015	% so năm 2015	Thực hiện 2014	% so năm 2014
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	9.856	7.608	29,54%	6.758	45,84%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	957	950	0,68%	396	141,75%
3	Tỷ lệ chi trả Cổ tức	%	-	20%		-	

3. Công tác tổ chức lao động:

- Tiếp tục tổ chức đào tạo theo quy hoạch và đào tạo kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho thương vụ, kỹ năng quản lý cho các cán bộ, kỹ sư thuộc khối sản xuất và nâng cao tay nghề cho công nhân kỹ thuật nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả công tác trên cơ sở kết quả chương trình đánh giá theo khung năng lực chuẩn.
- Hoàn thành Hệ thống thang bảng lương chức danh công việc và Phương án phân phối thu nhập mới.
- Nghiên cứu các bộ luật mới có liên quan đến người lao động để hiệu chỉnh lại quy chế, quy định cho phù hợp.

4. Các mục tiêu đầu tư xây dựng:

- Giá trị Ngân sách Đầu tư XD/CB kế hoạch trong năm 2016, cụ thể :
 - + Khối lượng thực hiện là 365,55 tỷ đồng, trong đó: Xây dựng là 187,37 tỷ đồng, Thiết bị là 39,94 tỷ đồng, khác là 136,23 tỷ đồng
 - + Nguồn vốn thanh toán trong năm là: 377,85 tỷ đồng, trong đó: nguồn vốn vay là 284,76 tỷ đồng, vốn tự có là 93,09 tỷ đồng
- Công tác quyết toán của các dự án lớn:
 - + Đối với các Dự án Nhà máy xi măng Bình Phước, Dự án Nhà máy xi măng Cam Ranh và Dự án dây chuyền xi măng Hà Tiên 2.2 : hoàn thành thủ tục phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành vào cuối Q.2/2016.
 - + Dự án đường BOT : hoàn thành công tác lập và quyết toán trong Quý 04 năm 2016.
- Triển khai các Dự án đầu tư XD/CB đã được phê duyệt và các thủ tục chuẩn bị đầu tư nhằm nâng công suất nghiền và sản xuất clinker theo chiến lược đã hoạch định giai đoạn 2016 – 2020 cho các dự án:
 - + 01 dây chuyền nghiền xi măng công suất 1 triệu tấn/năm tại khu vực Đông Nam Bộ để thay thế các dây chuyền nghiền xi măng tại TNTĐ phải dừng hoạt động.
 - + 01 Dây chuyền nghiền xi măng 1,0 triệu tấn/năm tại khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.
 - + Xi măng Bình Phước – giai đoạn 2, thỏa thuận với các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan, báo cáo Vicem và HĐQT xem xét quyết định trong năm 2016.
 - + Cải tạo lò 1 Nhà máy xi măng Kiên Lương nâng công suất từ 3000 tấn lên 4000 tấn/ngày
- Công ty tiến hành triển khai công tác xây dựng cơ bản mở tại Nhà máy xi măng Kiên Lương-Tỉnh Kiên Giang và Nhà máy xi măng Bình Phước-Tỉnh Bình Phước. Để đảm bảo nguồn nguyên liệu phục vụ cho sản xuất theo Giấy phép khai thác hiện hữu và dự trữ nguồn nguyên liệu phục vụ cho nhu cầu nâng công suất sản xuất khi đầu tư các giai đoạn sau.

- Triển khai đầu tư các hạng mục mang tính đổi mới công nghệ, tăng khả năng xuất hàng bằng đường thủy, tăng hiệu quả trong sản xuất, môi trường và thu hồi vốn sớm.
- Triển khai các dự án di dời tại Trạm nghiền Thủ Đức (“TNTĐ”) nhằm duy trì ổn định sản xuất, bàn giao mặt bằng TNTĐ cho Công ty liên doanh đầu tư khu phức hợp Vicem.
- Lập, trình duyệt và thực hiện phương án di dời TNTĐ theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân Tp. HCM và Hội đồng quản trị QT. Hoàn thành công tác tháo dỡ để bàn giao mặt bằng TNTĐ cho Công ty liên doanh đầu tư khu phức hợp Vicem, tạo lập nguồn vốn hỗ trợ việc di dời TNTĐ theo chủ trương đã được Bộ Xây Dựng, Bộ Tài Chính, UBND Tp.HCM thông qua.

5. Lĩnh vực kinh doanh Bất động sản:

- Hoàn tất các công tác chuẩn bị để lập dự án đầu tư xây dựng dự án Khu phức hợp VICEM tại TNTĐ, hoàn thành công tác quy hoạch 1/500, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, thu xếp nguồn vốn đóng tiền chuyển đổi mục đích sử dụng đất tạo nguồn tài chính hỗ trợ di dời Trạm nghiền Thủ Đức 2016-2018.

III. Các giải pháp chủ yếu nhằm hoàn thành mục tiêu năm 2016

1. Công tác tiêu thụ:

- Đối với khách hàng Nhà thầu: Xây dựng hệ thống thông tin thầu thợ và phân loại nhằm chia nhỏ các đối tượng cần chăm sóc. Triển khai hội nghị thầu thợ, thông qua đó truyền bá dòng sản phẩm Vicem Hà Tiên PCB40 Premium để nhấn mạnh tính năng đổ móng và thay đổi nhận thức của thầu thợ “VCHT chỉ để xây tô”. Tổ chức các cuộc thi tay nghề, huấn luyện cho thầu thợ, đào tạo sử dụng cấp phối theo quy chuẩn của Vicem Hà Tiên (“VCHT”).
- Đối với khách hàng Cửa Hàng VLXD: Tổ chức chương trình khuyến mãi dành cho cửa hàng. Tổ chức các chương trình hội nghị giới thiệu sản phẩm, công nghệ và quá trình thành lập của Vicem Hà Tiên, thông tin kịp thời về sự kiện, tin tức công ty đến Nhà Phân phối, tận Cửa Hàng và nhà thầu. Tạo sự gắn kết dài lâu đối với khách hàng nắm bắt thông tin về sản lượng, đường đi sản phẩm và quảng bá thương hiệu Vicem Hà Tiên.
- Triển khai phần mềm quản lý thương vụ và cửa hàng vật liệu xây dựng nhằm quản lý hiệu quả, tăng năng lực cạnh tranh trong công tác bán hàng và chăm sóc khách hàng.
- Quảng bá thương hiệu, tổ chức dịch vụ sau bán hàng và hậu mãi đến người tiêu dùng (NTD), công trình dân dụng sử dụng 100% xi măng VCHT. Đối với các công ty đối tác uy tín trong ngành xây dựng Hà Tiên 1 tư vấn dịch vụ và thiết kế công trình, thi công cho các công trình lớn để cùng bán sản phẩm với giá cạnh tranh. Đồng thời, liên kết với các công ty xây dựng, kiến trúc, dự án bất động sản có sử dụng sản phẩm của Vicem Hà Tiên.
- Công tác tiếp thị cộng đồng: Tài trợ các hoạt động cộng đồng/chương trình từ thiện của Sở/Ban/Ngành tỉnh địa phương như: xây cầu đường, công trình nông thôn, tài trợ trường học, xây nhà tình thương... Truyền thông các chương trình tài trợ lớn trong năm như chiến dịch Mùa hè xanh. Tài trợ các lễ hội truyền thống tại địa phương.

2. Công tác sản xuất:

- Thuê gia công sản xuất xi măng tại Trạm nghiền Hạ Long đáp ứng lượng tiêu thụ theo mục tiêu khi di dời Trạm nghiền Thủ Đức.
- Sử dụng công nghệ hiện đại trong khai thác đá vôi đảm bảo sử dụng tối ưu hóa nguồn nguyên liệu của mỏ, kiểm soát tốt phối liệu từ nguyên liệu hỗn hợp cho đến bột liệu cấp liệu lò dẫn đến chất lượng bột liệu, clinker ổn định. Đảm bảo hệ thống lò chạy ổn định với công suất cao, tiết giảm tiêu hao nhiệt năng, điện năng.

- Việc tuân thủ các quy trình thử nghiệm và đánh giá độ tin cậy của thiết bị thử và hiệu chuẩn kiểm tra thiết bị định kỳ.
- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng các phụ gia nguyên liệu đầu vào và trong sản xuất xi măng. Điều hành và quản lý chặt chẽ các định mức, tối ưu hóa chi phí, đảm bảo chất lượng xi măng tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

3. Công tác khác:

- Cải tiến các hoạt động khác trong lãnh vực quản lý và điều hành với các ứng dụng mới của công nghệ thông tin (“CNTT”), tạo thuận lợi cho các nhà phân phối và thuận lợi trong quản lý, điều hành và chuẩn xác trong các báo cáo của Cty.
- Tiếp tục hiệu chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các hệ thống ứng dụng CNTT đã đưa vào sử dụng phù hợp với thay đổi về tổ chức và nghiệp vụ liên quan tại Công ty.
- Triển khai hệ thống báo cáo quản trị - Oracle BI (cho hoạt động quản trị mua hàng và tài chính) phục vụ ban lãnh đạo nắm bắt thông tin kịp thời trong công tác quản trị và ra quyết định.
- Triển khai và thực hiện các bước thủ tục pháp lý và triển khai thực hiện đầu tư của các dự án mở rộng, kể cả các thủ tục mua lại các nhà máy xi măng của các đơn vị có dự định chuyển đổi kinh doanh.

4. Trách nhiệm với xã hội, môi trường, bảo đảm môi trường xanh:

- Duy trì và cải tiến hệ thống ISO & OHSAS 18001 toàn Công ty.
- Tiếp tục xây dựng hệ thống ISO 50001 tại Nhà máy Kiên Lương, Trạm nghiên Long An và Trạm nghiên Cam Ranh.
- Chuyển đổi hệ thống quản lý ISO, an toàn & môi trường tại Trạm nghiên Hạ long phù hợp với hệ thống quản lý theo ISO của công ty & Đánh giá chứng nhận lại ISO 9001, ISO 14001 trong tháng 8/2016.
- Tổ chức đào tạo & chuẩn bị chương trình chuyển đổi các HTQL chất lượng ISO9001 theo phiên bản 2015 & HTQL môi trường ISO 14001 theo phiên bản 2015 cho các đơn vị thuộc công ty vào năm 2017.
- Đảm bảo an toàn lao động, thường xuyên cập nhật kiến thức và trang bị an toàn lao động đến từng người lao động và duy trì giữ môi trường xanh.

Vicem Hà Tiên rất mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ của quý Cổ đông, sự tạo điều kiện hỗ trợ, giúp đỡ của Vicem và cơ quan ban ngành địa phương cùng với sự đồng thuận, nhất trí cao của toàn thể người lao động để cùng nâng cao “CHẤT LƯỢNG”.

Kính chúc Quý cổ đông cùng gia đình “Mạnh khỏe, an khang và thành đạt”.

Trân trọng./.

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG HÀ TIÊN 1
TỔNG GIÁM ĐỐC

Đã ký

Nơi nhận:

- DHD Cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- TB BKS Công ty;
- Thư ký Công ty;
- Lưu P.TCHC, P.TCKC.

Nguyễn Tuấn Anh